

CÔNG TY CỔ PHẦN PICAS VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PICAS VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PICAS VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: PICAS VIET NAM., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108487646

3. Ngày thành lập: 26/10/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 27, ngõ 72 phố Chính Kinh, , Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Quản lý dự án đầu tư xây dựng. - Thi công xây dựng công trình. - Kiểm định xây dựng; - Quản lý thi công xây dựng công trình - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình. - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế nội- ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế cơ điện công trình; - Thiết kế cấp- thoát nước; - Thiết kế thông gió- cấp thoát nhiệt; - Thiết kế thông tin- liên lạc trong công trình xây dựng; - Thiết kế phòng cháy- chữa cháy; - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ - Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng; - Tư vấn tổ chức đấu thầu, lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu. - Dịch vụ tư vấn lập cáo đánh giá tác động môi trường - Bảo vệ công trình xây dựng - Phòng chống môi cho công trình xây dựng mới - Thi công tu bổ di tích	7110
2.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Công trình dân dụng; - Công trình công nghiệp; - Công trình giao thông; - Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; - Công trình hạ tầng kỹ thuật.	4299(Chính)
3.	Xây dựng nhà không để ở	4102
4.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
5.	Xây dựng công trình điện	4221
6.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
7.	Xây dựng công trình thủy	4291
8.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
9.	Phá dỡ	4311
10.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322

11.	Đào tạo cao đẳng	8533
12.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật Chi tiết: Dạy mỹ thuật	8552
13.	In ấn	1811
14.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết : Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
16.	Xây dựng nhà để ở	4101
17.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Dịch vụ thiết kế đồ thị; - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
18.	Quảng cáo	7310
19.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
20.	Đào tạo sơ cấp	8531
21.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
22.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại Dạy máy tính	8559
23.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
24.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Cung cấp tư vấn, hướng dẫn và trợ giúp điều hành đối với doanh nghiệp và các tổ chức khác trong vấn đề quản lý, như lập chiến lược và kế hoạch hoạt động, ra quyết định tài chính, mục tiêu và chính sách thị trường, chính sách nguồn nhân lực, thực thi và kế hoạch; tiến độ sản xuất và kế hoạch giám sát	7020
25.	Đào tạo trung cấp	8532
26.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
27.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619
28.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
29.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
30.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
31.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
32.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
33.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
34.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

Thời gian đăng từ ngày 26/10/2018 đến ngày 25/11/2018

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN NGỌC HÙNG	Số 50 tổ 10 xóm Thắng Lợi, Đường Kim Ngưu, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	40,000	012651152	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	40,000		
2	NGUYỄN HÙNG NAM	Số nhà 27, ngõ 72 phố Chính Kinh, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	30,000	026079003046	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	30,000		
3	ĐỖ XUÂN DIỄN	Khu Đông, Phường Khắc Niệm, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	30,000	125116681	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN NGỌC HÙNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *08/10/1989*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *012651152*

Ngày cấp: *01/08/2008*

Nơi cấp: *Công an thành phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 50 tổ 10 xóm Thắng Lợi, Đường Kim Ngưu, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 12, ngõ 71, Đường Kim Ngưu, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*